

Số: /QĐ-SGTVT

Quảng Ngãi, ngày tháng 3 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH

Phê duyệt dự án Sửa chữa tuyến đường ĐT.621 (Châu Ổ - Sa Kỳ) thuộc nguồn vốn Sự nghiệp giao thông năm 2024

GIÁM ĐỐC SỞ GIAO THÔNG VẬN TẢI TỈNH QUẢNG NGÃI

Căn cứ Luật Xây dựng ngày 18/6/2014; Luật số 62/2020/QH14 ngày 17/6/2020 về sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xây dựng;

Căn cứ Nghị định số 06/2021/NĐ-CP ngày 26/01/2021 của Chính phủ Quy định chi tiết một số nội dung về quản lý chất lượng, thi công xây dựng và bảo trì công trình xây dựng;

Căn cứ Nghị định số 10/2021/NĐ-CP ngày 09/02/2021 của Chính phủ về quản lý chi phí đầu tư xây dựng;

Căn cứ Nghị định số 15/2021/NĐ-CP ngày 03/3/2021 của Chính phủ Quy định chi tiết một số nội dung về quản lý dự án đầu tư xây dựng;

Căn cứ Nghị định số 35/2023/NĐ-CP ngày 20/6/2023 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Xây dựng;

Căn cứ Quyết định số 32/2021/QĐ-UBND ngày 09/7/2021 của UBND tỉnh ban hành Quy định một số nội dung về quản lý dự án đầu tư xây dựng trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi;

Căn cứ Quyết định số 1803/QĐ-UBND ngày 23/12/2022 về việc ủy quyền quyết định đầu tư xây dựng, phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu, phê duyệt quyết toán dự án hoàn thành đối với các dự án có cấu phần xây dựng trên địa bàn tỉnh;

Căn cứ Quyết định số 01/2022/QĐ-UBND ngày 11/01/2022 của UBND tỉnh về việc ban hành Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Giao thông vận tải tỉnh Quảng Ngãi;

Căn cứ Quyết định số 1147/QĐ-SGTVT ngày 22/12/2023 của Giám đốc Sở Giao thông vận tải về việc phân khai kinh phí sự nghiệp giao thông năm 2024;

Căn cứ Quyết định số 1185/QĐ-SGTVT ngày 29/12/2023 của Giám đốc Sở Giao thông vận tải về việc phê duyệt nhiệm vụ khảo sát và dự toán chi phí khảo sát, lập Báo cáo kinh tế kỹ thuật đầu tư xây dựng công trình Sửa chữa tuyến đường ĐT.621 (Châu Ổ - Sa Kỳ) thuộc nguồn vốn Sự nghiệp giao thông năm 2024;

Căn cứ Quyết định số 1199/QĐ-SGTVT ngày 29/12/2023 của Giám đốc Sở Giao thông vận tải về việc chỉ định thầu Gói thầu Khảo sát, lập Báo cáo kinh tế kỹ thuật đầu tư xây dựng công trình Sửa chữa tuyến đường ĐT.621

(Châu Ổ - Sa Kỳ) thuộc nguồn vốn Sự nghiệp giao thông năm 2024;

Căn cứ báo cáo kết quả thẩm định số 87/QLCL ngày 26/3/2024 của phòng Quản lý Chất lượng công trình giao thông;

Theo đề nghị của Phòng Kế hoạch tài chính tại Công văn số 43/KHTC ngày 15/02/2024 về việc thẩm định và trình duyệt Báo cáo kinh tế kỹ thuật đầu tư xây dựng công trình Sửa chữa tuyến đường ĐT.621 (Châu Ổ - Sa Kỳ) thuộc nguồn vốn Sự nghiệp giao thông năm 2024.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt dự án Sửa chữa tuyến đường ĐT.621 (Châu Ổ - Sa Kỳ) thuộc nguồn vốn Sự nghiệp giao thông năm 2024, với các nội dung chính sau:

1. Tên dự án: Sửa chữa tuyến đường ĐT.621 (Châu Ổ - Sa Kỳ) thuộc nguồn vốn Sự nghiệp giao thông năm 2024.

2. Người quyết định đầu tư: Sở Giao thông vận tải.

3. Chủ đầu tư: Sở Giao thông vận tải.

4. Mục tiêu, quy mô đầu tư xây dựng:

4.1. Mục tiêu: Sửa chữa mặt đường bị hư hỏng bằng kết cấu bê tông nhựa; sửa chữa, bổ sung hệ thống thoát nước và bổ sung hệ thống an toàn giao thông để đảm bảo khả năng khai thác của tuyến đường, tăng cường tuổi thọ của công trình.

4.2. Quy mô đầu tư xây dựng: Thiết kế cống hộp thoát nước ngang tại Km9+380; sửa chữa nền, mặt đường bị hư hỏng hai bên đầu cầu; Thiết kế rãnh hộp thoát nước dọc tại các đoạn cần thiết trên tuyến; Bổ sung hệ thống an toàn giao thông trên tuyến, cụ thể:

- Thiết kế cống hộp 4H(3x2,5)m thoát nước ngang tại Km9+380, khổ cống $B_c=8+0,5x2=9m$; tải trọng thiết kế H30-XB80. Kết cấu thân cống bằng BTCT M300; bản vượt bằng BTCT M300; tường đầu, tường cánh, móng tường đầu, móng tường cánh, móng thân cống và sân cống bằng bê tông M150; lan can, tay vịn bằng thép mạ kẽm.

- Đường hai bên đầu cống: bề rộng nền $B_n=(6,5-9,0)m$, bề rộng mặt $B_m=(6,0-8,0)m$; bề rộng lề đường $B_l=2x(0,25-0,5)m$; độ dốc mặt đường $i_m=2\%$; độ dốc lề đường $i_l=4\%$. Gia cố mái taluy hai bên đầu cống bằng bê tông M150.

+ Đối với trong phạm vi mặt đường nhựa cũ: tiến hành cày xới, lu lèn và thi công lớp cấp phối đá dăm loại 1 dày trung bình 15cm (hoặc bù phụ bằng bê tông nhựa), Lớp BTNC 19 dày 7cm.

+ Đối với phạm vi mở rộng mặt đường: Lớp BTNC 19 dày 7cm; Lớp cấp phối đá dăm loại 1 dày 30cm; lớp đất đầm chặt $K \geq 0,98$ dày 30cm.

- Thiết kế mương thoát nước dọc kích thước $B \times H=(50 \times 70)cm$ bằng bê tông cốt thép M200, tấm đan mương bằng bê tông cốt thép M250; gia cố lề bằng bê tông M250 dày 18cm.

- Thiết kế hệ thống an toàn giao thông theo Quy chuẩn kỹ thuật Quốc gia về báo hiệu đường bộ QCVN41:2019/BGTVT.

5. Tổ chức tư vấn lập Báo cáo kinh tế kỹ thuật đầu tư xây dựng, tổ chức

lập khảo sát xây dựng: Công ty TNHH Tư vấn và xây dựng 39.

6. Địa điểm xây dựng và diện tích đất sử dụng: Huyện Bình Sơn, tỉnh Quảng Ngãi; đất sử dụng trên diện tích đất đường cũ hiện có đang khai thác.

7. Loại, nhóm dự án; loại, cấp công trình chính; thời hạn sử dụng theo thiết kế của công trình chính: Công trình giao thông - cấp IV, nhóm C; thuộc công trình sửa chữa để duy trì khả năng khai thác.

8. Danh mục tiêu chuẩn chủ yếu được lựa chọn: Tiêu chuẩn thiết kế đường ô tô TCVN4054-05; Quy trình thiết kế cầu công theo trạng thái giới hạn 22TCN18-79; Kết cấu bê tông và bê tông cốt thép-Tiêu chuẩn thiết kế TCVN 5574-2018; Công tác đất-Qui phạm nghiệm thu và thi công TCVN 4447-2012; Điều lệ báo hiệu đường bộ 41/2019/BGTVT và các quy trình quy phạm hiện hành khác có liên quan.

9. Tổng mức đầu tư : **5.000.000.000 đồng.**

Trong đó:

- Chi phí xây dựng : 4.409.726.000 đồng
- Chi phí quản lý dự án : 123.472.000 đồng
- Chi phí Tư vấn ĐTXD : 343.242.000 đồng
- Chi phí khác : 39.282.000 đồng
- Chi phí dự phòng : 84.278.000 đồng

10. Tiến độ thực hiện dự án: Năm 2024.

11. Nguồn vốn đầu tư và dự kiến bố trí kế hoạch vốn theo tiến độ thực hiện dự án: Sự nghiệp giao thông năm 2024.

12. Hình thức quản lý dự án: Thuê tư vấn quản lý dự án.

Điều 2. Căn cứ Quyết định này, Trưởng phòng Kế hoạch - Tài chính có trách nhiệm:

- Phối hợp với các phòng chuyên môn của Sở triển khai các bước tiếp theo đảm bảo tuân thủ quy định của pháp luật về quản lý đầu tư xây dựng.

- Thực hiện các nội dung kiến nghị của Phòng QLCL tại báo cáo kết quả thẩm định số 87/QLCL ngày 26/3/2024.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 4. Chánh Văn phòng Sở; Trưởng các phòng: Quản lý chất lượng công trình giao thông, Quản lý kết cấu hạ tầng giao thông, Kế hoạch - Tài chính; Giám đốc Công ty TNHH Tư vấn và xây dựng 39 và Thủ trưởng các đơn vị liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như điều 4;
- UBND tỉnh (b/c);
- Sở Tài chính;
- KBNN tỉnh;
- Lãnh đạo Sở;
- Lưu: VT, QLCL_(Inthien).

GIÁM ĐỐC

Nguyễn Phong

